Việc trước mắt bây giờ là cô phải tìm một vị thầy, giống như ngài Milarepa đã tìm ra ngài Marpa vậy. Cô nghĩ thầy cô sẽ thuộc dòng Kargyu ở Ấn Độ bởi vì Ấn Độ là nơi người Tây Tạng tập trung sau khi bỏ xứ ra đi tị nạn.

Trong khi đó cuộc sống cuả cô không phải chỉ thuần về tôn giáo, tâm linh. Đó là những năm đầu cuả thập niên 60, thời cuả nhạc rock'n' roll và cô là người rất say mê Elvis Presley. Cô giao du thân mật với các bạn trai, đặc biệt là người Á Châu. Cô mang giầy cao gót, diện quần áo đẹp, tới các câu lạc bộ nhạc jazz và mê nhảy đầm. Thế là cô bị giằng co giữa hai mặt trái ngược nhau trong con người mình, rơi vào một cuộc xung đột nội tâm mà trong mấy năm trời cô không thể giải quyết được. Cô thật sự hoảng sợ thì lúc đó tiếng nói bên trong bảo cô đừng bận tâm gì về việc đó, khi thời điểm từ bỏ tới, cô sẽ từ bỏ, bây giờ hãy còn trẻ , hãy cứ vui thú đi. Bên cạnh nếp sống sôi nổi đó cô vẫn không quên ý định đi tìm thầy. Cô có nghe nói đến một phụ nữ người Anh tên Freda Bedi thành lập một tu viện nhỏ dành cho các sư cô dòng Kargyu và một trường học để đào tạo các vị thầy tái sinh ở Dalhousie, phía bắc Ấn Độ. Cô viết thư cho tu viện, nói cô có ý định tới đó để phục vụ bất cứ việc gì trong khả năng cuả mình. Thư trả lời bảo cô cứ tới, đừng ngại gì cả.

Dalhousie thật là thơ mộng nằm trải dài trên một dãy đồi giữa những rặng thông uy nghi và những bầy khỉ khọt khẹt ồn ào. — trên cao độ hơn hai ngàn thước, Dalhousie tránh được cái nóng thiêu đốt cuả muà hè đồng thời lại có được cái phong cảnh tuyệt vời cuả bình nguyên Ấn Độ ở một bên và phía bên kia là những ngọn đồi ở chân rặng Hy Mã Lạp Sơn. Diane được giao cho hai công việc: làm thư ký riêng cho sư bà Freda Bedi và dạy tiếng Anh vỡ lòng cho các vị thầy nhỏ. Người Tây Tạng ở đây nghèo khổ và phải làm những công việc nặng nề, vất vả; chính nếp sống cuả cô cũng thiếu thốn, cơ cực nhưng cô cảm thấy rất hạnh phúc. — đây chỉ ba tháng sau đúng vào ngày sinh thứ 21 cuả cô, cô gặp Khamtrul Rinpoche (Rinpoche trong tiếng Tây Tạng có nghĩa là quý báu, danh hiệu để gọi một vị thầy tái sinh đã được nhìn nhận, thường được coi như hàng Bồ-Tát có khả năng chọn chỗ, thời điểm và hoàn cảnh tái sinh để tiếp tục hạnh nguyện hành đạo, độ sinh), vị thầy chẳng bao lâu sau trở thành bổn sư cuả cô, người có ảnh hưởng sâu xa và lớn lao nhất trong suốt cuộc đời cô.

Khamtrul Rinpoche đời thứ tám xuất thân từ tu viện Khampagar ở vùng Kham, phía đông Tây Tạng. Khampagar rộng lớn như một lâu đài với những vách tường sơn vàng, mái hoàng kim lóng lánh trong ánh nắng tinh khôi cuả Tây Tạng. Nếu chỉ kể đời hiện tại, tu viện này đã là thế giới cuả Rinpoche trong suốt gần 30 năm, còn nếu kể cả tám hoá thân thì đây đã là giang sơn và trung tâm quyền lực cuả ông trải dài trong suốt 450 năm. Trong thời gian này, Khampagar đã phát triển cả về kích thước lẫn ảnh hưởng, bao gồm khoảng 200 tự viện, hàng trăm ngàn tăng chúng và một đội ngũ hành giả ưu tú nổi danh trên toàn cõi Tây Tạng. Trước sự tàn phá cuả người Trung Hoa, Rinpoche quyết định trốn đi, bỏ lại đằng sau những hào nhoáng, những đặc quyền, những biểu trưng tôn quý, những người tùy tùng và cả một nếp sống đã bao đời. Cuộc vượt trốn với một nhóm nhỏ những người thân tín cũng đầy hiểm nguy. Đoàn người phải vượt qua những đoạn sông chảy xiết gầm thét, người ta nói Rinpoche đã thẩy cát thiêng xuống sông để làm dịu sóng. Rồi phải băng qua một giải đất trống mênh mông nằm trong tầm nhìn của con lộ nơi các đoàn xe vận tải quân sự Trung Cộng luôn qua lại. May mắn thay khi đoàn người cưỡi ngựa băng qua, không có một xe tải nào xuất hiện cả. Và sau cùng phải vượt rặng Hy-Mã-Lạp-Sơn, rặng núi chớn chở cao nhất thế giới, quanh năm tuyết phủ.

Dù chưa bao giờ được nghe nói đến Rinpoche nhưng khi đọc tên Khamtrul Rinpoche trong một lá thư gửi tới ni viện, Diane đã khởi lên một niềm tin mãnh liệt và khát khao được quy y vị thầy này. Lần đầu đối diện với Rinpoche, cô có cảm giác gặp một người cô biết rất rõ, muốn được gần gũi mà đã bao lâu nay không được gặp mặt. Kèm theo đó là cái cảm giác dường như cái sâu kín nhất trong con người cô đã xuất hiện thành Rinpoche ở trước mặt. Đó là cuộc gặp gỡ với một vị thầy đích thực, một việc hiếm có. Cô xin được quy y và xuất gia với Rinpoche, người đặt cho cô pháp danh Drubgyu Tenzin Palmo, có nghĩa là ỘNgười Phụ Nữ Quang Vinh Giữ Gìn Giáo Pháp cuả Dòng Truyền Thừa Thực HànhỢ , và như thế cô là người phụ nữ Tây phương thứ hai xuất gia theo truyền thống Phật Giáo Tây Tạng, mở đầu cho phong trào rất nhiều phụ nữ từ khắp Âu Châu, Bắc Mỹ, Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan theo bước chân cô.

(còn tiếp)